

NGHỀ: CHĂN NUÔI THÚ Y

TRÌNH ĐỘ: TRUNG CẤP

(Kèm theo Quyết định số: 187/QĐ-TCĐCD ngày 26/4/2023 V/v ban hành chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cơ điện và Nông nghiệp Nam Bộ)

1. Giới thiệu chung về ngành, nghề

Nghề “Chăn nuôi - Thú y” trình độ trung cấp là nghề hoạt động trong lĩnh vực nuôi dưỡng, chăm sóc, chẩn đoán, phòng và điều trị bệnh cho vật nuôi; ứng dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ mới nhằm bảo vệ sức khỏe cho vật nuôi, góp phần nâng cao hiệu quả chăn nuôi, cung cấp sản phẩm có giá trị và an toàn cho xã hội, phục vụ tốt chiến lược phát triển chăn nuôi bền vững, đáp ứng yêu cầu bậc 4 trong khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Các nhiệm vụ chính của nghề gồm tham gia sản xuất thuốc thú y, chế biến thức ăn chăn nuôi; sản xuất con giống; nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi; truyền tinh nhân tạo; ấp trứng nhân tạo; chẩn đoán bệnh cho vật nuôi; phòng, điều trị bệnh cho vật nuôi; kinh doanh thuốc thú y, thức ăn và sản phẩm chăn nuôi.

Người học sau khi tốt nghiệp nghề “Chăn nuôi - Thú y” trình độ trung cấp có thể làm ở các cơ sở chăn nuôi, công ty sản xuất, kinh doanh thuốc thú y và thức ăn chăn nuôi; các trại, công ty sản xuất con giống gia súc, gia cầm; các cơ sở, hợp tác xã, công ty, trang trại, hộ gia đình chăn nuôi; các trạm, trại, các trung tâm dịch vụ nông nghiệp, các cơ quan chuyên môn hoạt động trong lĩnh vực chăn nuôi thú y; các cửa hàng dịch vụ thú y, kinh doanh thuốc thú y và thức ăn chăn nuôi; tự tạo việc làm hoặc học lên trình độ cao hơn...

Khối lượng kiến thức tối thiểu: 1590 giờ (tương đương 55 tín chỉ).

2. Kiến thức

- Trình bày được các cách sử dụng dụng cụ thú y, dụng cụ, thiết bị chăn nuôi, máy móc thiết bị phòng thí nghiệm, trang thiết bị phòng dịch, các máy móc thiết bị khác;

- Trình bày được các đặc điểm giải phẫu, đặc điểm sinh lý vật nuôi; các giống vật nuôi và các phương pháp lai giống; một số loại cây thức ăn gia súc, cách trồng và khai thác; nguồn gốc, vai trò dinh dưỡng của các loại thức ăn chăn nuôi;

- Mô tả được các phương pháp huấn luyện đực giống và khai thác tinh dịch, pha chế, bảo quản, kiểm tra đánh giá chất lượng tinh dịch;

- Trình bày được các bước công việc trong quy trình ấp trứng nhân tạo; phương pháp trợ sản cho gia súc đẻ và các biện pháp can thiệp khi gia súc đẻ khó;

- Mô tả được quy trình nuôi dưỡng, chăm sóc các loại vật nuôi; các yếu tố ảnh hưởng tới sự sinh trưởng và phát triển của vật nuôi;

- Trình bày được tính chất, tác dụng và ứng dụng điều trị của các loại thuốc thú y, vắc xin và chế phẩm sinh học dùng trong thú y;

- Trình bày được quy trình tiêm phòng vắc xin, nhận biết được những phản ứng sau khi tiêm vắc xin và đưa ra giải pháp xử lý kịp thời;

- Mô tả được các phương pháp huấn luyện, chăm sóc, phòng và trị bệnh cho thú cưng; các bước công việc trong chẩn đoán lâm sàng, tiên lượng tình trạng bệnh cho vật nuôi; nguyên nhân, triệu chứng của các bệnh thường gặp trên vật nuôi, phân tích được phác đồ điều trị bệnh hiệu quả;

- Trình bày được các bước lập kế hoạch và thực hiện kinh doanh thuốc thú y, thức ăn và sản phẩm chăn nuôi;

- Trình bày được các kiến thức về Luật Thú y, Luật Chăn nuôi và các biện pháp chuyên giao khoa học kỹ thuật trong chăn nuôi, thú y; các biện pháp an toàn lao động, bảo vệ môi trường trong chăn nuôi thú y;

- Trình bày được các ứng dụng về công nghệ thông tin, kỹ năng giao tiếp, soạn thảo văn bản, làm việc nhóm, giải quyết các vấn đề phát sinh;

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, pháp luật, tin học, ngoại ngữ, giáo dục quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

3. Kỹ năng

- Áp dụng được các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới vào trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y;

- Sử dụng được các dụng cụ thú y, dụng cụ, thiết bị chăn nuôi, trang thiết bị phòng dịch, các máy móc thiết bị khác.

- Lựa chọn được các loại thức ăn chăn nuôi phù hợp với đối tượng vật nuôi;

- Trồng và khai thác được cây thức ăn gia súc; thực hiện các bước sơ chế, bảo quản sản phẩm chăn nuôi; các biện pháp xử lý chất thải trong chăn nuôi;

- Huấn luyện được đực giống và khai thác tinh dịch đúng kỹ thuật; pha chế, bảo quản, kiểm tra đánh giá được chất lượng tinh dịch;

- Thực hiện vận hành máy ấp trứng nhân tạo đúng quy trình;

- Lựa chọn được con giống đạt tiêu chuẩn và thực hiện nuôi dưỡng chăm sóc các loại vật nuôi đúng quy trình;

- Thực hiện trợ sản được cho gia súc và hỗ trợ xử lý được các trường hợp gia súc đẻ khó;

- Thực hiện được việc huấn luyện, chăm sóc, phòng và trị bệnh cho thú cưng;

- Thực hiện đúng các phương pháp khám bệnh cho vật nuôi; quy trình tiêm phòng vắc xin; một số phương pháp chẩn đoán bệnh cho vật nuôi;

- Lập được phác đồ điều trị và thực hiện điều trị được các bệnh: nội khoa, ngoại khoa, sản khoa, ký sinh trùng, truyền nhiễm cho vật nuôi;

- Tổ chức và thực hiện được kinh doanh con giống, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi và các sản phẩm chăn nuôi đảm bảo đúng pháp luật của nhà nước;

- Sử dụng được các biện pháp khoa học, kỹ thuật nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, không gây ô nhiễm môi trường, tạo ra nền sản xuất nông nghiệp bền vững và phát triển;

- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề;

- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 1/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

4. Mức độ tự chủ và trách nhiệm

- Có phẩm chất đạo đức tốt và nhận thức đúng đắn về nghề nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc;

- Trung thực và có tính kỷ luật cao, có khả năng làm việc độc lập, sẵn sàng đảm nhiệm các công việc được giao; lao động có chất lượng và năng suất cao;

- Sử dụng đầy đủ thiết bị bảo hộ lao động trong quá trình thực hiện, đảm bảo an toàn cho người và vật nuôi;

- Tự chịu trách nhiệm về công việc của mình trước cơ quan, doanh nghiệp và chính quyền nơi mình công tác;

- Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi;

- Chủ động, sáng tạo, khoa học, cẩn thận, tỉ mỉ trong công việc.

5. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng được các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Chế biến thức ăn chăn nuôi;

- Sản xuất con giống;

- Nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi;

- Truyền tinh nhân tạo;

- Ấp trứng nhân tạo;

- Chẩn đoán bệnh cho vật nuôi;

- Phòng và điều trị bệnh cho vật nuôi;

- Kinh doanh thuốc thú y và thức ăn chăn nuôi.

6. Khả năng học tập, nâng cao trình độ

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Chăn nuôi - thú y trình độ trung cấp có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;

- Người học sau khi tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành, nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.